TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NAM SÁCH** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2020/HS-ST
Ngày: 10-02-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM SÁCH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đoàn Thị Điệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Thị Phương Nga

- Bà Trần Thị Luận

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Vũ Thị Luyến -Thư ký Toà án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà***: Bà Nguyễn Thị Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự (án trọng điểm) thụ lý số: 04/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2020/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo:

Trần Đăng N, sinh năm 1996; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn T, xã H, huyện N, tỉnh Hải Dương; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn : 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Trần Văn N1, sinh năm 1959 và bà Trần Thị V, sinh năm 1958. Gia đình có 3 chị em, bị cáo là thứ ba; Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/12/2019 đến ngày 02/01/2020 chuyển tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng*:

Ông Phạm Hồng Q, sinh năm 1964.

Địa chỉ: Khu N, TT. N, huyện N, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19h ngày 30/12/2019 Trần Đăng N đi xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Wave màu sơn Đỏ Đen Bạc, biển số 34B3-249.86 từ nhà ở thôn T, xã H, huyện N đến nhà H ở khu chợ thị trấn N chơi. Sau khi ngồi nói chuyện 1 lúc khoảng 20 phút thì N có bảo H "anh em mình làm tý" ý nói là rủ H sử dụng ma túy đá, H đồng ý và nói "bây giờ ở nhà không có tý anh chở mày ra kia lấy", lúc này N đưa cho H 90.000đ. Sau đó, H chở N đi đến nghĩa trang liệt sỹ huyện N lấy ma túy về sử dụng. Đến nơi, H bảo N cầm gói ma túy trên nền cổng nghĩa trang liệt sỹ và cả hai đi về khu N, thị trấn N. Khi đi đến đường M, TT.N thì H dừng xe lại ở gần quán nước, N ngồi lại trên xe còn H vào quán mua thuốc lá thì bị lực lượng công an huyện Nam Sách kiểm tra, phát hiện bắt quả tang N đang có hành vi cất giấu 01 túi nilon kích thước 2x2cm trong lòng bàn tay trái. Gói nilon N khai là ma túy đá mục đích để sử dụng. Ngoài ra, cơ quan công an còn thu giữ của N chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Wave màu sơn Đỏ Đen Bạc, biển số 34B3-249.86 đăng ký tên Trần Đăng N.

Tại Kết luận giám định số 67/KLGĐ-PC09 ngày 02/01/2020, Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Hải Dương , xác định: Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng niêm phong gửi đến giám định có khối lượng 0,296 gam là ma túy loại Methamphetamine. Methamphetamine là chất nằm trong danh mục II, STT: 323, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Về vật chứng: Đối với 0,235 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định đựng trong 01 phong bì thư niêm phong số 67/KLGĐ-PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương; chiếc mô tô nhãn hiệu Honda loại Wave màu sơn Đỏ Đen Bạc, biển số 34B3-249.86 *(theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Sách và Chi cục thi hành án huyện Nam Sách)*

Tại Cáo trạng số 03/CT-VKS-NS ngày 17/01/2020, Viện kiểm sát nhân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương truy tố Trần Đăng N về tội "Tàng trữ trái phép

chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách giữ nguyên quan điểm như đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Đăng N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Về hình phạt: căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, đề nghị: Xử phạt bị cáo Trần Đăng N từ 13 đến 15 tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ 30/12/2019; Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng; Về vật chứng: căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,235 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định; Trả lại bị cáo chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Wave màu sơn Đỏ Đen Bạc, biển số 34B3-249.86 cùng giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Trần Đăng N; Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Trần Đăng N phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nam Sách, Điều tra viên, VKSND huyện Nam Sách, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Trần Đăng N tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 30/12/2019, tại khu vực đường M, khu N, TT. N, huyện N, tỉnh Hải Dương, Trần Đăng N có hành

vi cất giấu trái phép trong lòng bàn tay trái 01 gói ma túy Methamphetamine trọng lượng 0,296 gam mục đích để sử dụng thì bị lực lượng công an huyện Nam Sách phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội được pháp luật bảo vệ. Chất ma túy có tính kích thích thần kinh, có tác hại rất lớn đến sức khỏe của con người cũng như toàn xã hội. Hành vi tàng trữ ma túy để sử dụng còn là một tệ nạn xã hội và là nguyên nhân dẫn đến căn bệnh thế kỷ HIV – AIDS. Vì vậy, cần áp dụng một hình phạt nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết nào tăng nặng trách nhiệm hình sự; Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo; nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng:

- Đối với 0,235 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Wave màu sơn Đỏ Đen Bạc, biển số 34B3-249.86 bị cáo dùng làm phương tiện đi lại, không dùng làm công cụ phương tiện phạm tội nên HĐXX cần xem xét trả lại cho bị cáo cùng giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Trần Đăng N theo quy định tại điểm a Khoản 3 Điều 106 Bộ luật hình sự.

[7] Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Đối với đối tượng Nguyễn Văn H, quá trình điều tra Trần Văn N có khai đi cùng H lấy ma túy về sử dụng. Tuy nhiên, các tài liệu trong hồ sơ vụ án thể hiện địa phương có người tên Nguyễn Văn H, sinh năm 1986 ở TT. N như N trình bày nhưng hiện không có mặt ở địa phương, gia đình không ai biết H đi đâu, làm gì nên không có căn cứ để xử lý. Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Nam Sách tiếp tục xác minh khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau nên HĐXX không đặt ra giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Đăng N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Đăng N 14 (Mười bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 30/12/2019.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 0,235 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định đựng trong 01 phong bì thư số 67/KLGĐ-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương; Trả lại bị cáo chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Wave màu sơn Đỏ Đen Bạc, biển số 34B3-249.86 số khung 125XFY275586, số máy HC12E7275573. *(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Nam Sách và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Sách)*

- Trả lại bị cáo giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 131992 mang tên Trần Đăng N do Phòng cảnh sát giao thông công an tỉnh Hải Dương cấp ngày 16/11/2016 (hiện đang lưu giữ tại hồ sơ vụ án).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Trần Đăng N phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Nam Sách;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Công an huyện Nam Sách;
- Chi cục THADS huyện Nam Sách;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu Tòa án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Đoàn Thị Điệp